

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG THCS HUỲNH VĂN NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/QĐ-THCS.HVN

Gò Vấp, ngày 05 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách 9 tháng đầu của năm 2022
Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Xét đề nghị của kế toán trường THCS Huỳnh Văn Nghệ

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách 9 tháng đầu năm 2022 của Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính trường THCS Huỳnh Văn Nghệ thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hiền

1	Chi quản lý hành chính	8.977.679.790	8.977.679.790	8.478.222.644	55.825.400	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	8.977.679.790	8.977.679.790	8.478.222.644	55.825.400	
	Chi cho người lao động	8.478.222.644	8.478.222.644	8.478.222.644		
	Mục 6000 - Tiền lương	3.298.134.560	3.298.134.560	3.298.134.560		
	Mục 6050 - Tiền công	300.080.000	300.080.000	300.080.000		
	Mục 6100 - Phụ cấp	1.844.725.711	1.844.725.711	1.844.725.711		
	Mục 6300 - Các khoản đóng góp	972.280.135	972.280.135	972.280.135		
	Mục 6400 - Các khoản thanh toán khác	2.063.002.238	2.063.002.238	2.063.002.238		
	Chi về hàng hóa, dịch vụ	499.457.146	499.457.146		55.825.400	
	Mục 6500 - Thanh toán dịch vụ công cộng	210.539.000	210.539.000			
	Mục 6550 - Vật tư văn phòng	50.184.080	50.184.080			
	Mục 6600 - Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	69.544.666	69.544.666			
	Mục 6700 - Công tác phí	13.500.000	13.500.000			
	Mục 6900 - S/C tài sản phục vụ công tác chuyên môn	99.864.000	99.864.000			
	Mục 7000 - Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	55.825.400	55.825.400		55.825.400	
	Chi về sửa chữa, mua sắm TSCĐ thường xuyên	-	-		-	
	Mục 9050 - Mua tài sản dùng cho c/tác c/môn	-	-		-	
	Mục 9100 - sửa chữa tài sản dùng cho c/tác c/môn	-	-			
	Các khoản chi khác	-	-			
	Mục 8000 - Chi hỗ trợ và giải quyết việc làm	-	-			
	Mục 7750 - Chi khác	-	-			
	Mục 7950 - Chi lập các quỹ của đơn vị thực hiện	-	-			
	Chương trình mục tiêu quốc gia	-	-			
	Chi đầu tư phát triển	-	-			
	Chi khác (nếu có)	-	-			
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-	-			
	Mục 6600 - Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	-	-			
	Mục 7000 - Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	-	-			

Kế toán



Ngô Thị Thủy

Gò Vấp, ngày 05 tháng 10 năm 2022

Hiệu trưởng



Nguyễn Văn Hiền